

# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

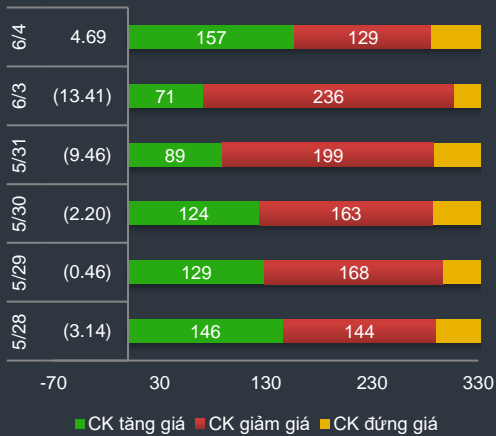
Nhận định **P.1**

Bộ lọc CP **P.2**

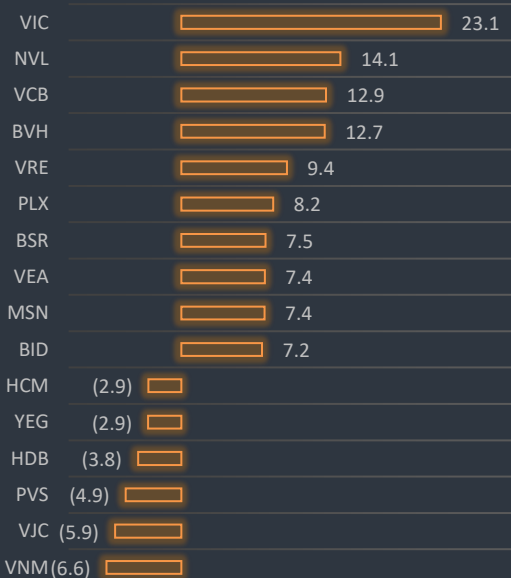
GD CP Ngân Hàng **P.3**

Kết quả kinh doanh **P.5**

### Độ rộng thị trường



### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

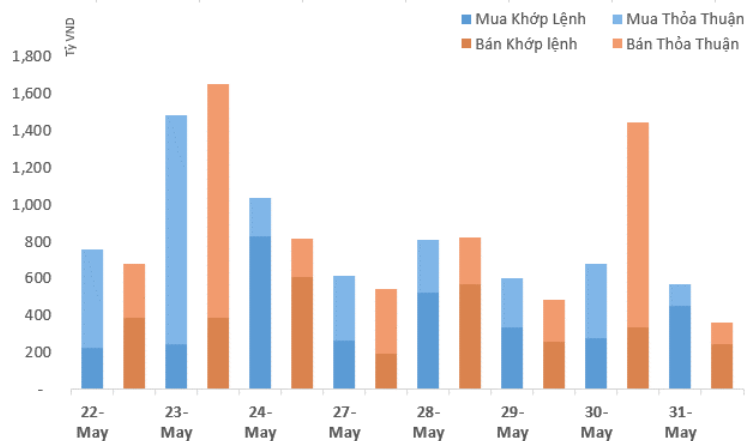


Thị trường biến động xoay chuyển liên tục trong ngày khi chỉ số Vnindex chạm đến vùng hỗ trợ quan trọng 945 điểm. Có những thời điểm cổ phiếu xanh điểm chiếm áp đảo hơn nhưng Index vẫn giảm và chỉ những giờ giao dịch cuối cùng trong ngày index mới có thể hiện đúng trạng thái tăng giá nhờ hàng loạt cổ phiếu blue chip hồi phục.

Thanh khoản chung vẫn rất thấp và vì vậy động lực chung của thị trường không mạnh lắm. Nhưng trước tiên nhờ nhóm VIC giữ giá tốt ở VRE, VIC và đặc biệt nhóm ngân hàng đứng đầu là BID, VCB với lượng giao dịch lớn dồn vào những phút cuối kéo giá rất ngoạn mục.

Không có nhóm ngành nào nổi bật trong ngày mà đến từ từng cổ phiếu riêng lẻ nhiều hơn. Nhóm cổ phiếu khu công nghiệp có sự tăng trưởng đều hơn các ngành khác ở các cổ phiếu NTC, D2D, LHG, TIP, SZL ...

Khối ngoại trong ngày tiếp tục mua ròng thêm 117 tỷ đồng trong đó hầu hết là giao dịch khớp lệnh mua mạnh **VIC(23.1 tỷ), NVL(14.1 tỷ), VCB(12.9 tỷ), BVH(12.7 tỷ)**. Phía bán ròng nhiều nhất là **VNM(-6.6 tỷ), VJC(-5.9 tỷ), PVS(-4.9 tỷ), HDB(-3.8 tỷ)** nhưng rõ ràng giá trị bán ra thấp hơn nhiều so với mua vào.



# Vnindex 951.16

▲ +4.69 (+0.50%)

## Biến động Big Cap

CP	Vốn hóa	Giá	%
BID	109,399	32.0	4.58
BHN	23,829	102.8	3.84
POW	36,299	15.5	1.97
VRE	79,878	34.3	1.48
PLX	72,078	62.2	1.47
MWG	38,109	86.0	1.18
SAB	175,070	273.0	1.11
VCB	249,237	67.2	1.05
HVN	58,150	41.5	0.85
ROS	17,028	30.0	0.67
BVH	54,529	77.8	0.65
GAS	195,223	102.0	0.59
CTG	74,468	20.0	0.50
VNM	223,945	128.6	0.47
NVL	56,424	60.2	0.33
SSI	12,627	24.8	0.20
PNJ	16,851	100.9	0.10
DHG	14,814	113.3	0.09
VIC	365,760	114.6	0.09
MSN	98,868	85.0	-
KDH	12,814	31.0	-
STB	20,922	11.6	-
TPB	20,244	23.8	-
VHM	269,971	80.6	-
VPB	44,221	18.0	-
MBB	43,965	20.4	-
FPT	26,567	43.3	(0.46)
HDB	26,095	26.6	(0.56)
VJC	65,697	121.3	(0.57)
EIB	22,622	18.4	(1.08)
HNG	13,214	14.9	(1.32)
TCB	74,128	21.2	(1.40)



Chỉ số Vnindex đã bật lại khá tốt sau khi chạm đến vùng hỗ trợ mạnh 945. Phiên đảo chiều cho một tín hiệu kỹ thuật lạc quan trở lại tuy nhiên cũng cần nhìn nhận rằng cú đảo chiều của index cuối ngày hơi gượng ép và đầu đó như có bàn tay vô hình tác động mạnh vào nhóm cổ phiếu trụ để tạo động lực. Ít nhất thị trường sẽ có cơ hội tăng trong ngắn hạn lên lại vùng 960 và đủ để nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục. Chúng tôi nhận thấy các nhóm cổ phiếu cơ bản tăng trưởng như FPT, VCB, D2D, STK, TIP, VEA ... giữ giá khá tốt và những đợt thị trường điều chỉnh có thể tạo cơ hội để tích lũy thêm.

### Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Xu hướng	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng mua
HCM	23.1	-5.9%	Đi ngang	23	28	23-24
MBB	20.4	-4.9%	Đi ngang	20	22.3	20-21
CTG	20.0	-4.8%	Đi ngang	20.5	22.1	20-21
PVS	21.5	-11.9%	Tăng	22	28	20-22
VRE	34.3	-0.9%	Tăng	35	38	34-35
FPT	43.3	-3.3%	Tăng	44	47	42-44
GAS	102.0	-5.5%	Tăng	103	112	105-107
PLX	62.2	-4.0%	Tăng	61	70	61-63
VCB	67.2	-0.3%	Tăng	65.5	68.5	65-66
PNJ	100.9	-6.8%	Tăng	98	112	98 - 100
MWG	86.0	-2.5%	Đi ngang	83.5	90	82-84
BID	32.0	-0.9%	Đi ngang	31	34	30-32
PHR	55.0	-11.3%	Tăng	52	70	58-60
STK	24.0	-4.8%	Tăng	22	28	20-22
TIP	23.5	8.3%	Tăng	21	25	20-21

# Tổng hợp kết quả kinh doanh Q1.2019

(tỷ VND)	Doanh Thu Q1.2018	Lợi Nhuận Q1.2018	Doanh thu Q1.2019	% Doanh thu	Lợi nhuận Q1.2019	% Lợi Nhuận
Bán lẻ	36,100	1,006	38,642	7.0%	1,214	20.7%
Bảo hiểm		920			936	1.7%
Bất động sản	64,033	8,405	57,196	-10.7%	8,196	-2.5%
Công nghệ Thông tin	8,091	587	7,818	-3.4%	685	16.7%
Dầu khí	64,807	1,108	87,698	35.3%	2,115	90.9%
Dịch vụ tài chính	6,044	2,026	3,942	-34.8%	1,104	-45.5%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	63,504	5,989	65,451	3.1%	6,379	6.5%
Du lịch và Giải trí	43,495	2,872	45,408	4.4%	3,044	6.0%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	45,816	5,344	45,061	-1.6%	5,364	0.4%
Hàng cá nhân & Gia dụng	27,203	1,259	27,007	-0.7%	1,317	4.6%
Hóa chất	20,253	1,871	24,831	22.6%	1,276	-31.8%
Ngân hàng		18,327			20,532	12.0%
Ô tô và phụ tùng	7,855	169	9,392	19.6%	157	-7.1%
Tài nguyên Cơ bản	66,358	4,087	71,478	7.7%	2,096	-48.7%
Thực phẩm và đồ uống	70,920	7,202	71,898	1.4%	7,927	10.1%
Truyền thông	1,284	128	1,176	-8.4%	118	-7.8%
Viễn thông	6,230	122	6,559	5.3%	378	209.8%
Xây dựng và Vật liệu	52,892	2,228	55,356	4.7%	2,353	5.6%
Y tế	10,875	631	11,416	5.0%	614	-2.7%
<b>Sum</b>	<b>595,760</b>	<b>64,281</b>	<b>630,329</b>	<b>5.8%</b>	<b>65,805</b>	<b>2.4%</b>

## Tin doanh nghiệp:

**CTCP Sữa Việt Nam** – VNM thông báo kết quả đợt chào mua công khai gần 177 triệu cp GTN của CTCP GTNfoods. Theo đó, Vinamilk đã mua được hơn 90 triệu cp. Số lượng cổ phiếu GTN mà Vinamilk nắm giữ sau khi chào mua công khai là gần 96 triệu cp, tương đương 38,34% vốn tại GTNFoods.

Trước đó, quỹ PENM IV Germany GmbH & Co. KG đã bán toàn bộ 15 triệu cổ phiếu GTN. Trước khi thực hiện giao dịch, quỹ này nắm 6% vốn tại GTNFoods. Kết thúc phiên giao dịch 4/6, giá cổ phiếu GTN dừng ở mức 19,700 đồng/cp, tăng 30% trong 3 tháng qua.

**FPT Retail** (HoSE: FRT) vừa thông báo về kế hoạch bổ sung hai ngành nghề kinh doanh liên quan đến logistics là **bưu chính và chuyển phát**, đồng thời sửa đổi Điều lệ doanh nghiệp phù hợp với Luật hiện hành. Sau khi bắt tay với Nguyễn Kim bán hàng điện máy, đồ gia dụng; mới đây FPT Retail cũng chính thức là đơn vị bán lẻ điện thoại đầu tiên bổ sung tính năng mua hàng xuyên biên giới trên website. Tính năng mua hàng xuyên biên giới trước giờ mới được thực hiện bởi các sàn thương mại điện tử mass như Shopee, Tiki, Lazada.

Website của FPT Shop có thêm hạng mục mới - Mua hàng quốc tế - thông qua Fado là một doanh nghiệp thương mại điện tử xuyên biên giới với 2 đối tác chính gồm Amazon và Alibaba. Trong đó, các sản phẩm chủ yếu đến từ 3 thị trường Mỹ, Đức, Nhật, với các hạng mục phong phú như công nghệ, hóa mỹ phẩm, thời trang, mẹ và bé, du lịch... Nếu "click" vào 3 hạng mục Mỹ, Nhật, Đức trên trang chủ, đường link đều hiển thị tên "Amazon store" ở cuối.

# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

## Top tăng giá HOSE

AST	2.77
TLD	2.88
LHG	3.00
STK	3.90
HID	4.44
BID	4.58
GTN	4.79
BMC	5.30
LCM	5.41
SFG	6.73
IBC	6.77
VNS	6.77
TIP	6.82
PTL	6.92
SGT	6.94
ICF	9.09

## Top tăng giá HNX

TNG	1.80
L14	1.93
NDN	2.08
SDU	2.27
DS3	2.56
SD9	3.03
HAD	3.07
BCC	3.95
VMC	4.08
TV4	4.15
THB	4.26
HHG	6.67
PVV	7.60
S99	9.89

**DXG** - CTCP Tập đoàn Đất Xanh - Ngày 3/6, HĐQT đã thông qua tái cấu trúc 4 mảng kinh doanh thành 4 mảng hoạt động chính gồm, Dịch vụ bất động sản; Đầu tư phát triển dự án bất động sản; bất động sản khu công nghiệp; xây dựng và vật liệu xây dựng. Lộ trình thực hiện dự kiến bắt đầu từ quý II/2019.

**AMD** - CTCP Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD – Năm 2019 đặt kế hoạch không tăng trưởng so năm trước với doanh thu gần 2.670 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 60 tỷ đồng.

**L10** - CTCP Lilama 10 - Ngày 13/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 14/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/6/2019.

**ANV** - CTCP Nam Việt - Ngày 3/6, HĐQT đã có nghị quyết thông qua việc trả cổ tức đợt 2 năm 2018 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%. Theo đó, ngày đăng ký cuối cùng vào 27/6/2019, và thanh toán từ ngày 29/8/2019.

**HDG** - CTCP Tập đoàn Hà Đô - Ngày 11/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 12/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 25% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 25 cổ phiếu mới), tương đương HDG sẽ phát hành thêm hơn 23,72 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

**FDC** - CTCP Ngoại thương và Phát triển Đầu tư TP.HCM - Đã nhất trí thông qua chủ trương thoái toàn bộ vốn góp tại Công ty TNHH Đầu tư Phúc Thịnh Đức. Theo đó, FDC sẽ thoái toàn bộ 95% vốn điều lệ tại Công ty con này với tổng giá trị chuyển nhượng hơn 261 tỷ đồng. Được biết, Công ty TNHH Đầu tư Phúc Thịnh Đức có vốn điều lệ hơn 205 tỷ đồng.

**PMG** - CTCP Đầu tư và Sản xuất Petro Miền Trung - Ngày 10/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 11/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 11% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 11 cổ phiếu mới), tương đương PMG sẽ phát hành thêm 4,17 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

**TNG** - CTCP Đầu tư và Thương mại TNG - Ngày 13/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức, ngày đăng ký cuối cùng là 14/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 5:1 (cổ đông sở hữu 5 cổ phiếu được nhận 1 cổ phiếu mới).



## Bộ lọc cổ phiếu giao dịch tăng đột biến:

Ticker	Giá	So với tuần trước	KLGD 3T	KLGD 5 phiên gần nhất	KLGD tăng so với TB	RSI	StochK	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T
DPR	40.7	-7.5%	89,222	185,760	108%	53.3	18.3	31.5	44.2
STK	24	-4.8%	147,325	297,104	102%	51	20	13.7	26.1
VHC	88.9	-7.4%	256,336	516,178	101%	43.9	6.8	84.1	100.8
VGI	26.7	-8.6%	554,173	964,183	74%	56.7	20.7	12	29.2
HPG	24.3	-24.1%	2,912,672	4,972,284	71%	14.8	13.1	24.3	35.3
PHR	55	-11.3%	470,331	783,916	67%	49.2	5.2	29.8	62
DIG	13.9	-0.7%	616,949	986,268	60%	35.7	33.3	13.4	16.6
DPM	17.9	-2.2%	284,036	435,388	53%	45.5	20.6	17	22.9
TDH	11.9	0.0%	408,785	609,804	49%	56.2	39.4	9.7	12.4
ANV	28.5	-13.4%	673,034	981,214	46%	45.3	2.2	23.4	32.9
NVL	60.2	2.9%	466,675	673,014	44%	62.8	76.2	55.5	68.5
MPT	3	0.0%	528,263	753,180	43%	38.1	38.9	2.9	6.2
PNJ	100.9	-6.8%	367,126	519,418	41%	43.8	2.8	88.8	109.5
DTD	13.4	-5.6%	109,821	153,713	40%	58.3	42.8	9.6	15.7
PXL	6.3	-8.7%	237,285	324,804	37%	47.7	18.6	2.8	8.2
VEA	51.8	-0.2%	293,407	392,189	34%	60.2	75.9	36.7	53.3
IJC	10.2	-1.0%	364,431	486,848	34%	45.2	23.8	7.4	11.9
VSC	32.5	-4.4%	92,466	118,326	28%	36.5	18.7	31.8	40.8
GVR	11.6	-8.7%	367,300	469,362	28%	50.1	47.4	9	12.8
LMH	15.2	14.3%	362,167	460,954	27%	73	89	10	15.6
TCB	21.2	-8.2%	1,586,120	2,005,042	26%	24.5	5.4	21.2	28.9
TLD	6.1	5.2%	129,023	162,764	26%	57.2	78	5.6	8
HAR	3.9	-7.1%	615,806	765,620	24%	59.2	27	3	5.3
KSB	21.5	-4.0%	300,631	370,344	23%	34	22.2	21.5	29.9
NTL	21.3	-12.0%	501,448	613,766	22%	43.2	15.1	14.4	24.9
LHG	18.9	-2.1%	346,622	423,102	22%	45.3	18.6	17.9	22.5
MWG	86	-2.5%	445,957	541,034	21%	53	22.4	80	88.7
NLG	28.9	-6.2%	837,709	1,010,124	21%	40.7	7	25	31.2
DPR	40.7	-7.5%	89,222	185,760	108%	53.3	18.3	31.5	44.2



## Cổ phiếu đang giảm mạnh hay chạm các vùng hỗ trợ

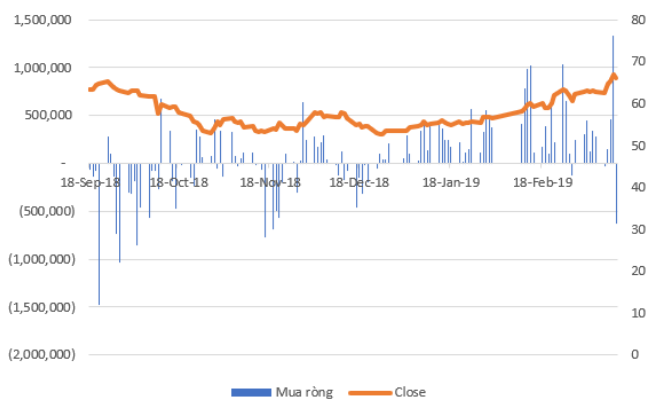
Ticker	Giá	So với tuần trước	KLGD 3T	KLGD 5 phiên gần nhất	KLGD tăng so với TB	RSI	StochK	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T
HBC	16	-5.9%	1,939,140	2,219,548	14%	41.5	0	14.4	19.7
SPP	3.5	-2.8%	52,023	59,537	14%	41.4	0	3.5	4.5
CEO	11.4	-4.2%	242,357	202,392	-16%	33.3	0	11.4	14.6
IDI	7.8	-3.7%	782,084	593,236	-24%	37.4	0.8	6.3	10.4
HT1	15.4	-9.4%	280,529	206,612	-26%	37.7	0.8	12.9	18
HVG	3.3	-13.2%	997,496	561,662	-44%	23.9	0.8	3.3	8.1
TCM	26.8	-8.2%	1,045,886	928,348	-11%	40.2	1.1	19.6	31.6
DRC	18.9	-10.8%	385,484	427,208	11%	30.4	1.4	18.9	24.1
MBB	20.4	-4.7%	2,419,173	1,758,798	-27%	31	1.6	18	22.4
ANV	28.5	-13.4%	673,034	981,214	46%	45.3	2.2	23.4	32.9
LDG	8.8	-3.3%	899,482	624,276	-31%	32.6	2.5	8.8	13.5
HSG	7.8	-7.1%	3,346,770	3,800,498	14%	40.4	2.7	5.4	9.1
PNJ	100.9	-6.8%	367,126	519,418	41%	43.8	2.8	88.8	109.5
DGW	21.6	-5.3%	288,383	256,862	-11%	33.5	3.1	21.6	24.6
BFC	20	-3.4%	88,106	36,672	-58%	31.9	3.1	20	26.7
CTG	20	-4.8%	2,434,349	2,205,420	-9%	35.1	3.2	17.9	24.1
HDG	38.5	-6.6%	361,363	329,326	-9%	44.5	3.3	32.9	44.5
DXG	17.8	-6.3%	1,056,410	756,986	-28%	29.3	3.4	17.7	26.3
FLC	4.3	-4.4%	4,514,999	3,737,634	-17%	23.2	3.7	4.3	5.7
PDR	24	-2.8%	957,779	777,054	-19%	50.8	3.9	20.3	25.1
PVB	18.3	-5.7%	316,459	158,328	-50%	39.9	3.9	15.1	21.5
AGR	3.5	-2.8%	138,613	70,010	-49%	36.3	4.4	3.1	4.2
QBS	3.1	-8.8%	170,574	86,400	-49%	36.1	5	3	5
PHR	55	-11.3%	470,331	783,916	67%	49.2	5.2	29.8	62
GMD	25.9	-4.4%	277,224	285,508	3%	40.5	5.2	25.1	29.1
FPT	43.3	-3.3%	1,020,851	904,516	-11%	44.3	5.3	36.3	45.9
ASM	7.1	-5.3%	1,889,304	1,381,130	-27%	32.1	5.3	6.8	10.6
TCB	21.2	-8.2%	1,586,120	2,005,042	26%	24.5	5.4	21.2	28.9



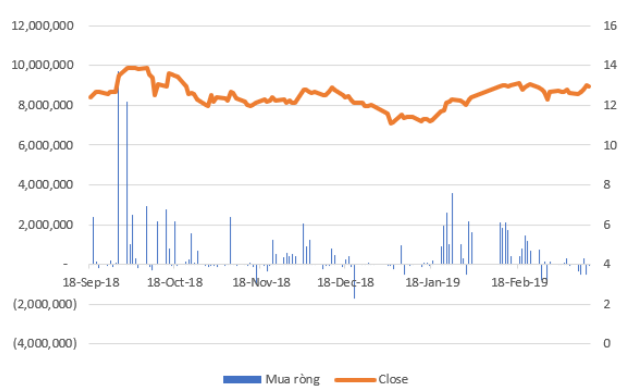
## Giao dịch khối ngoại cổ phiếu ngân hàng ngày 4/6

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL Mua	KL Bán	Room NN (đang nắm giữ)	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS	Book Value
<b>VCB</b>	HOSE	67.2	537,780	16.51	3.78	398,390	206,300	880,509,429	241,770	24.5%	4,070	17,758
<b>CTG</b>	HOSE	20	2,031,330	13.74	1.10	530	3,920	1,116,767,096	74,468	30.0%	1,456	18,120
<b>BID</b>	HOSE	32	1,017,040	14.87	2.00	430,800	200,000	104,893,722	109,399	3.1%	2,152	15,998
<b>MBB</b>	HOSE	20.35	2,244,048	7.10	1.29	774,158	774,158	432,090,273	43,965	20.0%	2,865	15,817
<b>TCB</b>	HOSE	21.2	3,834,950	8.76	1.43	1,500,000	1,500,000	787,033,936	74,128	22.5%	2,420	14,809
<b>VPB</b>	HOSE	18	3,141,231	6.19	1.31	1,232,521	1,232,521	570,052,382	44,221	23.2%	2,907	13,735
<b>STB</b>	HOSE	11.6	2,440,450	12.22	0.89	198,170	11,260	268,180,353	20,922	14.9%	950	13,066
<b>EIB</b>	HOSE	18.4	14,927,645	34.41	1.53	41,630	2,000	368,929,679	22,622	30.0%	535	12,046
<b>HDB</b>	HOSE	26.6	1,598,200	9.18	1.55	100,990	245,200	244,705,558	26,095	24.9%	2,897	17,154
<b>TPB</b>	HOSE	23.8	520,530	11.30	1.92	-	-	256,976,757	15,847	38.6%	2,107	12,424
<b>SHB</b>	HNX	7	2,045,189	5.06	0.51	15,020	315,900	117,140,909	8,422	9.7%	1,384	13,753
<b>ACB</b>	HNX	28.6	870,018	7.17	1.75	-	-	386,576,321	35,669	31.0%	3,987	16,311
<b>NVB</b>	HNX	8	498,100	61.36	0.74	-	-	92,275	2,381	0.0%	130	10,749
<b>LPB</b>	UPCOM	7.9	319,284	6.17	0.58	-	-	37,238,676	5,925	5.0%	1,280	13,601
<b>BAB</b>	UPCOM	20.5	4,900	16.59	1.59	-	-	1,138,530	11,275	0.2%	1,236	12,882
<b>VIB</b>	UPCOM	17.9	83,629	6.39	1.31	-	-	115,710,712	9,532	21.7%	2,800	13,615
<b>KLB</b>	UPCOM	10.4	3,100	14.03	0.90	-	-	57,001,000	3,327	17.8%	741	11,610
			<b>36,117,424</b>	<b>14.77</b>	<b>1.42</b>	<b>4,692,209</b>	<b>4,491,259</b>	<b>5,745,037,608</b>	<b>749,968</b>		<b>1,995</b>	<b>14,321</b>

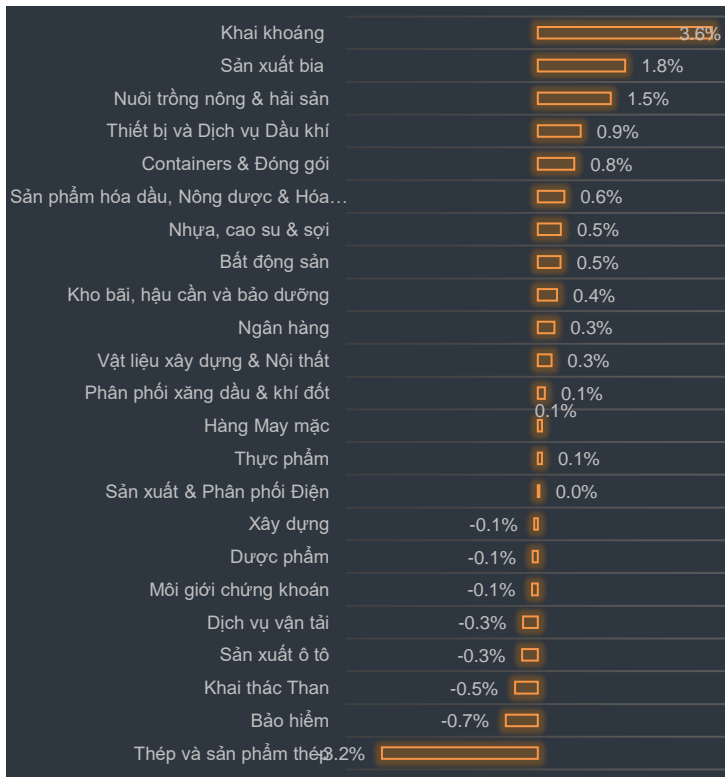
### Mua bán ròng khối ngoại - VCB



### Mua bán ròng khối ngoại - STB



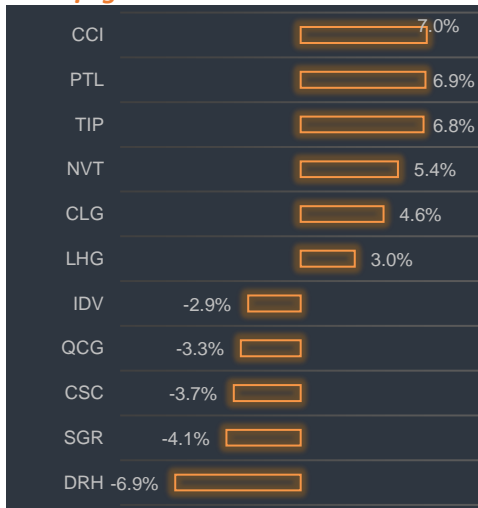
# Tăng giảm ngành trong ngày



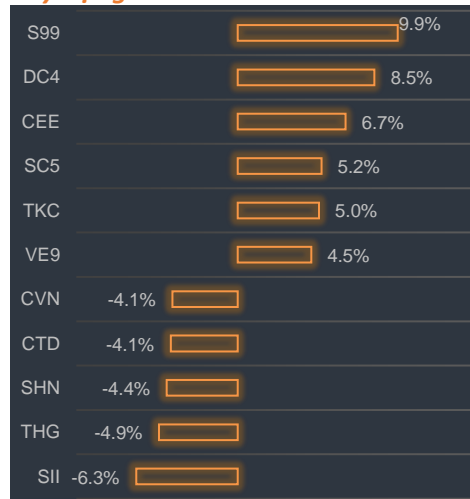
## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

<b>Bất động sản:</b>	CCI, PTL, TIP
<b>Xây dựng:</b>	S99, DC4, CEE
<b>Dầu khí:</b>	PGD, CNG, PVD
<b>Chứng khoán:</b>	HBS, TVS, FTS
<b>Ngân hàng:</b>	BID, VCB, CTG

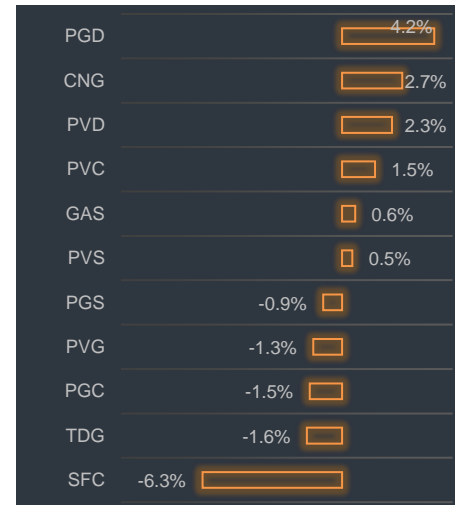
### Bất động sản



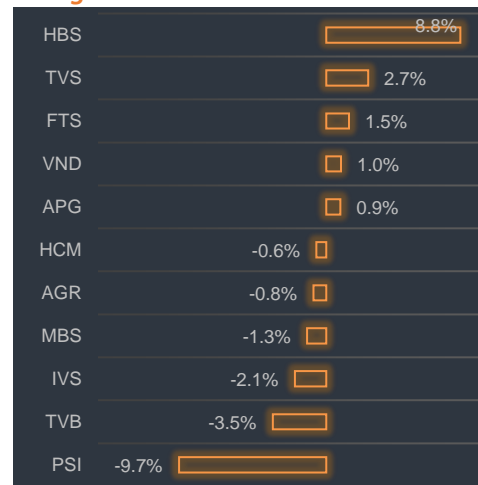
### Xây dựng



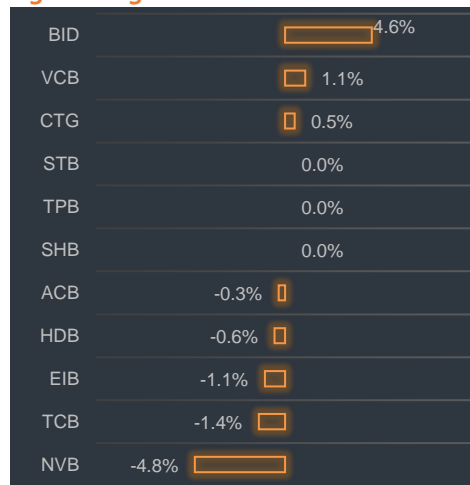
### Dầu khí



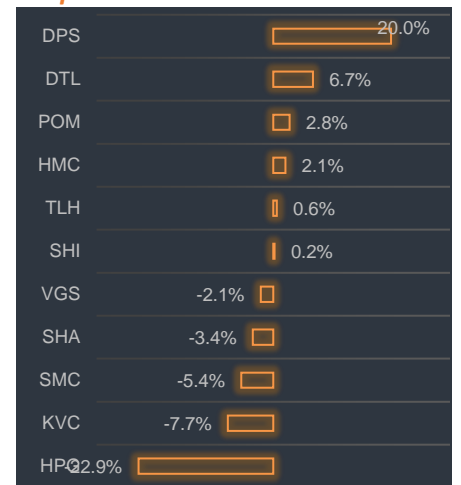
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép







## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh

Tel: 0983.999.350

khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh Sài Gòn

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931